**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN SỬ 7 HK II**

**BÀI 19**

**CUỘC KHỞI NGHĨA LAM SƠN(1418 - 1427)**

**I - THỜI KÌ Ở MIỀN TÂY THANH HÓA**

**(1418 - 1423)**

**1. Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa.**

- Lê Lợi (1385 - 1433) là một hào tướng có uy tín quê ở Lam Sơn. Ông là một vị tướng yêu nước, thương dân.

- Chọn Lam Sơn làm căn cứ

- Nghe tin Lê lợi chuẩn bị khởi nghĩa, hào kiệt khắp nơi về hưởng ứng ngày càng đông trong đó có Nguyễn Trãi.

- Đầu năm 1416 Lê Lợi cùng 18 người trong bộ chỉ huy tổ chức hội thề ở Lũng Nhai

- Tháng 2/ 1418 Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn, tự xưng là Bình Định Vương.

**2. Những năm đầu hoạt động của nghĩa quân Lam Sơn.**

- Quân Minh nhiều lần tấn công Lam Sơn.

- Nghĩa quân phải rút lên núi Chí Linh 3 lần( 1418-1423), trong gian khổ xuất hiện nhiều tấm gương hy sinh như Lê Lai

- Cuối năm 1424, sau nhiều lần dụ dỗ không được, quân Minh đã trở mặt tấn công ta. Giai đoạn 1 của cuộc kháng chiến kết thúc mở ra một thời kì mới.

**II. GIẢI PHÓNG NGHỆ AN, TÂN BÌNH , THUẬN , HÓA VÀ TIẾN QUÂN RA BẮC ( 1424 – 1426)**

**1. Giải phóng Nghệ An**

- Nguyễn Chích đưa ra kế hoạch chuyển địa bàn vào Nghệ An,được Lê Lợi chấp nhận

- Ngày 12/10/1424 nghĩa quân tập kích đồn Đa Căng, hạ thành Trà Lân.

- Trên đà thắng đó nghĩa quân tiến đánh Khả Lưu,phần lớn Nghệ An giải phóng.

**2. Giải phóng Tân Bình, Thuận Hoá (năm 1425)**

- Tháng 8/1425, Trần Nguyên Hãn, Lê Ngân chỉ huy từ Nghệ An -> Tân Bình và Thuận Hoá.

- Từ tháng 10/1424 -> tháng 8/1425 nghĩa quân giải phóng từ Thanh Hóa -> đèo Hải Vân.Quân Minh bị cô lập và vây hãm

**3. Tiến quân ra Bắc, mở rộng phạm vi hoạt động (cuối năm 1426)**

- Tháng 9/1426: Lê Lợi chia làm 3 đạo quân tiến quân ra Bắc.

- Đạo thứ nhất, tiến ra giải phóng miền Tây Bắc ngăn chặn viện binh từ Vân Nam sang

- Đạo thứ hai, giải phóng vùng hạ lưu sông Nhị( s. Hồng) chặn đường rút lui của giặc từ Nghệ an về Đông Quan

- Đạo thứ ba, tiến thắng ra Đông Quan

- Nghĩa quân đi đến đâu cũng được nhân dân ủng hộ

Kết quả: Quân ta nhiều trận thắng lớn. Địch cố thủ trong thành Đông Quan.

**III. KHỞI NGHĨA LAM SƠN TOÀN THẮNG ( CUỐI 1426 - CUỐI 1427)**

**1. Trận Tốt Động – Chúc Động ( cuối 1426)**

**a. Hoàn cảnh**

- Tháng 10/ 1426: Vương Thông cùng 5 vạn quân kéo đến Đông Quan nâng số quân Minh ở đây lên 10 vạn

**b. Diễn biến.**

- Ngày 7/11/1426: Quân Minh tiến về Cao Bộ.

- Biết được âm mưu ta đặt phục binh ở Tốt Động, Chúc Động, quân Minh lọt vào trận địa mai phục, nghĩa quân nhất tề xông thẳng vào đội hình giặc.

**c. Kết quả.**

- 5 vạn quân bị tử thương, bắt sống 1 vạn tên, Vương Thông chạy về Đông Quan.

- Quân ta vây hãm thành Đông Quan; giải phóng nhiều châu, huyện.

**2. Trận Chi Lăng – Xương Giang (tháng 10/1427)**

- Tháng 10/1427: 15 vạn viện binh giặc (2đạo) kéo vào nước ta. Một đạo do Liễu Thăng chỉ huy từ Quảng Tây kéo vào Lạng Sơn. Đạo thứ hai do Mộc Thạnh chỉ huy từ Vân Nam vào Hà Giang

Ngày 8/10/1427: Liễu Thăng bị phục kích và giết chết ở ải Chi Lăng.

- Lương Minh lên thay dẫn quân xuống Xương Giang liên tiếp bị phục kích chết tại trận cùng 3 vạn tên ở Cần Trạm, Phố Cát

Số địch còn lại bị co cụm giữa cánh đồng Xương Giang và cũng bị nghĩa quân Lam Sơn tấn công, baovây gần 5 vạn tên bị tiêu diệt số còn lại bị bắt sống.

Cùng lúc , Lê Lợi sai đem chiến lợi phẩm ở Chi Lăng đến doanh trại Mộc Thạnh, biết Liễu Thăng bị diết, Mộc Thạnh hoảng sợ rút quân về nước

- Vương Thông xin hòa chấp nhận mở hội thề Đông Quan( 10/12/1427) rút về nước rút quân về nước.

Cuộc kháng chiến thắng lợi, đất nước sạch bóng quân thù

**3.Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử**

**a. Nguyên nhân:**

**-** Lòng yêu nước và ý chí quyết tâm giành lại độc lập

- Được sự ủng hộ và đoàn kết toàn dân

- Đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn sáng tạo của bộ tham mưu,đứng đầu Lê Lợi, Nguyễn Trãi.

**b. Ý nghĩa:**

- KN Lam Sơn thắng lợi đã kết thúc 20 năm đô hộ tàn bạo của giặc Minh

- Mở ra thời kì phát triển mới của dân tộc- thời Lê Sơ

**BÀI 20**

**NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ (1428 -1527)**

**I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, QUÂN SỰ, PHÁP LUẬT**

**1. Tổ chức bộ máy chính quyền**

**2. Tổ chức quân đội**

- Quy định tuyển chọn theo chế độ “Ngụ binh ư nông ”

- Quân đội có 2 bộ phận :+ Quân ở triều đình và quân ở các địa phương

- Gồm bộ binh, thủy binh và kị binh.

- Vũ khí có đao, kiếm cung tên, hỏa đồng, hỏa pháo.

- Quân đội luyện tập võ nghệ

- Bố trí quân đội vùng biên giới

**3. Luật pháp**

- Lê Thánh Tông ban hành bộ luật mới Quốc triều hình luật (Hồng Đức )

- Nội dung :

+ Bảo vệ quyền lợi của vua và hoàng tộc

+ Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị…

+ Bảo vệ người phụ nữ

**II. TÌNH HÌNH VĂN HÓA - GIÁO DỤC**

**1. Tình hình giáo dục, thi cử**

- Dựng lại Quốc Tử Giám ở kinh thành Thăng long; ở các đạo, phủ đều có trường công, hằng năm mở khoa thi tuyển chọn quan lại. Đa số dân đều có thể đi học trừ kẻ phạm tội và làm nghề ca hát

- Nội dung học tập, thi cử là các sách của đạo Nho. Đạo Nho chiếm địa vị độc tôn. Phật giáo, Đạo giáo bị hạn chế.

- Thời Lê sơ (1428 - 1527), tổ chức được 26 khoa thi, lấy989 tiến sĩ và 20 trạng nguyên.

**2. Văn học, khoa học, nghệ thuật**

**a. Văn học**.

- Văn học chữ Hán chiếm ưu thế; văn học chứ Nôm giữ vị trí quan trọng. Văn thơ thời Lê sơ có nội dung yêu nước sâu sắc, thể hiện niềm tự hào dân tộc, khí phách anh hùng và tinh thần bất khuất của dân tộc..

**b. Khoa học.**

- Sử học: Đại Việt sử ký toàn thư

- Địa lí học: Dư địa chí.

- Y học: Bản thao tiếng Việt toát yếu.

- Toán học: Lập thành toán pháp.

-> Nhiều tác phẩm thành văn phong phú, đa dạng.

**c. Nghệ thuật**.

- NT sân khấu ca múa, chèo tuồng…

- Điêu khắc có phong cách đồ sộ, kĩ thuật điêu luyện.

**IV. MỘT SỐ DANH NHÂN VĂN HÓA XUẤT SẮC CỦA DÂN TỘC**

**1. Nguyễn Trãi (1380-1442)**

- Là một nhà chính trị quân sự tài ba, là danh nhân văn hóa thế giới

- Các tác phẩm của ông: Bình Ngô Đại Cáo, Quân trung từ mệnh tập... tiêu biểu cho tư tưởng của thời đại (nhân đạo yêu nước và thương dân)

**2. Lê Thánh Tông (1442-1497)**

- Là vị vua anh minh có nhiều đóng góp xuất sắc trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, quân sự chính trị ...

- Có nhiều TP có giá trị: Quỳnh uyển cửu ca, Châu cơ thắng thưởng...

- Thơ văn ông chứa đựng tinh thần yêu nước và tinh thần DT sâu sắc.

3. Ngô Sĩ Liên (thế kỉ XV)

- Là nhà sử học nổi tiếng, điển hình với tác phẩm Đại Việt Sử Kí Tòan Thư

4. Lương Thế Vinh (1442-….?)

- Là nhà tóan học nổi tiếng với nhiều TP có giá trị: Đại thành toán pháp, Thiền môn giáo khoa.

**ÔN TẬP CHƯƠNG IV**

**1. Về mặt chính trị.**

- Thời Lí Trần: bộ máy nhà nước đã hoàn chỉnh trên danh nghĩa nhưng thực chất vẫn còn đơn giản, làng xã còn nhiÒu tục lệ.

- Thời Lê sơ: bộ máy nhà nước tập quyền chuyên chế đã kiện toàn ở mức hoàn chỉnh nhất.

- Thời Lí Trần: Nhà nước quân chủ quý tộc.

- Thời Lê sơ: nhà nước quân chủ, quan liêu chuyên chế.

**2. Luât pháp**

- Giống: bảo vệ quyền lợi của nhà vua và giai cấp thồng trị. Bảo vệ trật tự xã hội, bảo vệ sản xuất.

- Khác: Luật pháp thời Lê sơ có nhiều điểm tiến bộ như bảo vệ quyền lợi của người phụ nữ, đề cập đến vấn đề bình đẳng giữa nam, nữ.

**3. Kinh tế.**

**a. Nông nghiệp*.***

- Mở rộng diện tích đất trồng.

- Xây dựng đê điều.

- Sự phân hoá chiếm hữu ruộng đất ngày càng sâu sắc.

**b. Thủ công nghiệp.**

- Phát triển các ngành nghề truyền thống.

**c. Thương nghiệp.**

- Chợ làng ngày càng được mở rộng. Thăng Long, trung tâm buôn bán từ thưòi Lí đến thưòi Lê sơ trở thành đô thị buôn bán sầm uất.

**4. Xã hội.**

- Sự phân chia giai cấp ngµy càng sâu sắc.

**5. Văn hoá, giáo dục, khoa học nghệ thuật**.

- Nhà nước quan tâm phát triển giáo dục.

- VH: Thể hiện lòng yêu nước, niềm tự hào dan tộc, ca ngợi thiên nhiên, ca ngợi nhà Lê..

- Có nhiều công trình khoa học nghệ thuật có giá trị.

Lập bảng thống kê các tác phẩm văn học, sử học nổi tiếng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thời Lý  (1010 -1225) | Thời Trần (1226 – 1400) | Thời Lê sơ ( 1428 – 1527 ) |
| Các tác phẩm văn học | Bài thơ Thần bất hủ ( Bản tuyên ngôn độc lập lần thứ nhất) | - Hịch tướng sĩ văn (Trần Quốc Tuấn )  - Tụng giá hoàn kinh sư (Trần Quang Khải )  - Bạch Đằng giang phú  ( Trương Hán Siêu ) | - Quân Trung từ Mệnh tập,Bình Ngô đại cáo, Chí Linh sơn phú – của Nguyễn Trãi  - Hồng Đức quốc âm thi tập, Quỳnh uyển cứu ca, Cổ tâm bách vịnh ( Lê Thánh Tông ) |
| Các tác phẩm sử học |  | “ Đại Việt sứ kí” của Lê Văn Hưu. | “ Đại việt sứ kí toàn thư ” của Ngô Sĩ Liên. |

**Bài 22**

**SỰ SUY YẾU CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN TẬP QUYỀN THẾ KỈ XVI- XVIII**

**1. Triều đình nhà Lê .**

- Thế kỉ XVI nhà Lê suy thoái:

+ Vua quan ăn chơi xa xỉ, xây dựng cung điện, lâu đài tốn kém.

+ Triều đình rối loạn, chém giết lẫn nhau tranh giành quyền lực.

**2**. **Khởi nghĩa của nông dân Đàng ngoài**

**a. Nguyên nhân**

- Triều đình mục nát, vua ăn chơi xa xỉ

- Nội bộ rối loạn, tranh giành quyền lực, tham nhũng.

- Đời sống nhân dân cực khổ: - Nông dân >< địachủ gay gắt

- Nhà nước PK >< nhân dân

**b. Các cuộc khởi nghĩa nông dân tiêu biểu: (Đàng ngoài)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Năm** | **Người L.Đạo** | **Địa điểm** | **KQ** |
| **1** | 1511 | Trần Tuân | Hưng Hoá, Sơn Tây (Thăng Long) | Bị  thất  bại |
| **2** | 1512 | Lê Hy, Trịnh Hưng | Nghệ An, Thanh Hoá |
| **3** | 1515 | Phùng Chương | Tam Đảo |
| **4** | 1516 | Trần Cảo | Đông Triều (Quảng Ninh) |

**c. Ý nghĩa:** Tấn công mạnh mẽ vào chính quyền nhà Lê mục nát.

**Bài 23**

**KINH TẾ, VĂN HOÁ THẾ KỈ XVI –XVIII**

**1. Nông nghiệp**

\* Ở Đàng Trong:

- Chúa Nguyễn có những biện pháp thúc đẩy kinh tế phát triển : Tổ chức khẩn hoang, cấp lương ăn , nông cụ...

- Điều kiện tự nhiên thuận lợi...

\* Ở Đàng Ngoài:

- Do các cuộc chiến tranh của các tập đoàn phong kiến, đời sống nhân dân khổ cực.

- Nhà nước không quan tâm đến sản xuất, cường hào, địa chủ cướp đoat ruộng đất của nông dân.

**2. Thủ công nghiệp( SGK)**

**3. Văn hóa**

**a. Chữ quốc ngữ ra đời**

-- Vào thế kỉ XVII, các giáo sĩ phương Tây đã dùng chữ cái La-tinh ghi lại âm tiếng Việt và sử dụng trong việc truyền đạo.

- Đây là chữ viết tiện lợi, khoa học, dễ phổ biến và trở thành chữ Quốc ngữ của nước ta cho đến ngày nay.

**b. Văn học và nghệ thuật dân gian ( TK XVI- XVIII)**

- Văn học chữ Hán chiếm ưu thế.

- Văn học chữ Nôm phát triển mạnh.

- Nội dung: Viết về hạnh phúc con người, tố cáo những bất công xã hội.

+ Các nhà thơ: Nguyễn Bỉnh Khiêm, Đào Duy Từ…

- Văn học dân gian phát triển mạnh mẽ: truyện Nôm dài, Trạng Quỳnh, Trạng Lợn…

**Bài 25**

**PHONG TRÀO TÂY SƠN**

**I - KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN TÂY SƠN**

**1. Xã hội Đàng Trong nửa sau TK XVIII.**

**a. Tình hình xã hội**.

- Từ giữa thế kỉ XVIII chính quyền họ Nguyễn Đàng Trong suy yếu dần.

+ Ở triều đình, Trương Phúc Loan nắm hết quyền hành, tự xưng là “quốc phó” khét tiếng tham nhũng.

+ Ở các địa phương, quan lại, cường hào kết thành bè cánh , đàn áp, bốc lột nhân dân thậm tệ và đua nhau ăn chơi xa xỉ

- Nông dân bị lấn chiếm ruộng đất. Nhân dân phải chịu nhiều thứ thuế.

**b. Cuộc khởi nghĩa chàng Lía.**

- Nổ ra ở Truông Mây (Bình Định)

- Chủ trương: “Lấy của người giàu chia cho người nghèo”

- Kết quả: Cuộc khởi nghĩa bị dập tắt.

**2. Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ**

- Năm 1771 ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ lên vùng Tây Sơn thượng đạo lập căn cứ dựng cờ khởi nghĩa.

- Nghĩa quân được các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là đồng bào thiểu số ủng hộ, lực lượng ngày càng mạnh nghĩa quân đánh xuống Tây Sơn hạ đạo (Bình Định) rồi mở rộng xuống đồng bằng. Nghĩa quân “lấy của người giàu chia cho người nghèo”… các tầng lớp tham gia nghĩa quân ngày càng đông, kể cả hào mục các địa phương cũng nổi dậy hưởng ứng

**II.TÂY SƠN LẬT ĐỔ CHÍNH QUYỀN HỌ NGUYỄN VÀ ĐÁNH TAN QUÂN XÂM LƯỢC XIÊM**

**1. Tây Sơn lật đổ chính quyền họ Nguyễn**

\* Hạ thành Quy Nhơn.

- Tháng 9/1773 Tây Sơn chiếm được phủ Quy Nhơn, địa bàn hoạt động của nghĩa quân rộng suốt từ Quảng Nam đến Bình Thuận.

- Chúa Trịnh cử tướng Hoàng Ngũ Phúc chỉ huy 3 vạn quân tiến công chiếm Phú Xuân, chúa Nguyễn phải vượt biến vào Gia Định.

- Quân Tây Sơn ở vào thế bất lợi; mạn Bắc có quan Trịnh, mạn Nam có quan Nguyễn. Trước tình hình đó, Nguyễn Nhạc tạm hòa hoãn với quân Trịnh để dồn sức đánh chúa Nguyễn.

- Trong lần tiến quân năm 1777, Tây Sơn bắt giết được chúa Nguyễn chỉ còn Nguyễn Ánh chạy thoát-> Chính quyền họ Nguyễn bị lật đổ.

**2. Chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút ( (1785)**

**a) Nguyên nhân**

Nguyễn Ánh sang cầu cứu quân Xiêm

**b) Diễn biến**

- Năm 1784 hơn 5 vạn quân thủy, bộ Xiêm đã kéo vào đánh chiếm miền Tây Gia Định( các tỉnh miền Tông Nam Bộ) và gây nhiều tội ác đối với nhân dân.

- Tháng 1/1785 Nguyễn Huệ kéo quân vào Gia Định và bố trí trận đại ở khúc sông Tiền, đoạn từ Rạch Gầm-Xoài Mút để nhử quân địch.

+ Quân Xiêm bị tấn công bất ngờ nên bị tiêu diệt gần hết, chỉ còn vài tên sống sót theo đường bộ chạy về nước.

**c) Kết quả:**

Quân Xiêm bị đánh tan. Nguyễn Ánh thoát chết, sang Xiêm lưu vong.

**d. Ý nghĩa:**

- Đây là một trận thủy chiến lớn nhất và lừng lẫy nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta.

- Chiến thắng quan Xiêm đã đưa phong trào Tây Sơn phát triển lên một trình độ mới. Từ đây phong trào Tây Sơn trở thành phong trào quật khởi của cả dân tộc.

**III. TÂY SƠN LẬT ĐỔ CHÍNH QUYỀN HỌ TRỊNH**

**1. Hạ thành Phú Xuân - tiến ra Bắc Hà diệt họ Trịnh.**

- Tháng 6 năm 1786 được sự giúp sức của Nguyễn Hữu Chỉnh, nghĩa quân Tây sơn hạ thành Phú Xuân, tiến ra nam sông Gianh, giải phóng toàn bộ đất Đàng Trong..

- Với phù hiệu “ phù Lê diệt Trịnh”, Tây Sơn tiến ra Bắc. Giữa năm 1786 Nguyễn Huệ đánh Thăng Long , chua Trịnh bị dân bắt nộp cho Tây Sơn. Chính quyền họ Trịnh sụp đổ. Nguyễn Huệ vào thành, giao chính quyền cho vua Lê -> trở về Nam.

**\* Ý nghĩa:**

- Tạo ra điều kiện cơ bản cho sự thống nhất đất nước.

- Đáp ứng nguyện vọng của nhân dân cả nước.

**2. Nguyễn** **Hữu Chỉnh mưu phản . Nguyễn Huệ thu phục Bắc Hà.**

- Sau khi Tây Sơn rút về Nam, tình hình Bắc Hà rối loạn, Lê Chiêu Thống không dẹp nổi mời Nguyễn Hữu Chỉnh ra giúp và đánh tan tàn dư họ TrịnhNguyễn Hữu Chỉnh lộng quyền chống lại Tây Sơn.

- Nguyễn Huệ sai Vũ Văn Nhậm ra Bắc dẹp Nguyễn Hữu Chỉnh. Nhậm lại làm phản

- Giữa 1788 Nguyễn Huệ ra Bắc diệt Nhậm.

- Các sĩ phu nổi tiếng ở Bắc Hà như Ngô Thì Nhậm, Phan Huy Ích, Nguyễn Thiếp... hết lòng giúp Nguyễn Huệ xây dựng chính quyền ở Bắc Hà.

**IV. QUANG TRUNG ĐẠI PHÁ QUÂN THANH**

**1. Quân Thanh xâm lược nước ta.**

- Lê Chiêu Thống sang cầu cứu nhà Thanh. Vau Càn Long nhà Thanh nhân cơ hội này thực hiện âm mưu xâm lược nước ta để mở rộng lãnh thổ xuống phía nam.

- Năm 1788 Tôn Sĩ Nghị đem 29 vạn quân chia làm 4 đạo tiến vào nước ta.

- Trước thế mạnh lúc đầu của quân giặc, Ngô Vưn Sở và Ngô Thì Nhậm một mặt cho quan rút khỏi Thăng Long về xây dựng phòng tuyến Tam Điệp - Biện Sơn, một mặt cho người về Phú Xuân cấp báo với Nguyến Huệ.

- Tại Thăng Long quân Thanh ra sức cướp bóc, đốt nhà giết người rất tàn bạo. Lê Chiêu Thống tìm cách trả thù, báo án rất tàn ngược..khiến cho lòng căm thù của nhân dân ta đối với quân cướp nước và bè lũ bán nước đã lên cao độ.

- Tháng 11-1788 Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế lấy hiệu là Quang Trung lập tức tiến quân ra Bắc. Trên đường đi đến Nghệ An và Thanh Hóa, Quang Trung đều tuyển thêm quân.

**2. Quang Trung đại phá quân Thanh**

- Quang Trung chia quân làm 5 đạo tiến ra Bắc Hà.Đạo chủ lực do Quang Trung chỉ huy tiến thẳng về Thăng Long; đạo thứ hai và thứ ba đánh vào Tây Nam Thăng Long; đạo thứ tư tiến ra Hải Dương; đạo thứ năm tiến lên Lạng Giang chặ đường rút lui của giặc.

- Đêm 30 tết, ta vượt sông Gián Khẩu(sông Đáy), tiêu diệt toàn bộ quan địch oqr đồn Tiền Tiêu. Mờ sáng ngày mồng 5 tết, quân Thanh đánh đồn Ngọc Hồi, quân Thanh chống cự không nổi, bỏ chạy toán loạn. Cùng lúc đó, đạo quan của đô đốc Long đánh đồn Đống Đa, tướng giặc là Sầm nghi Đống khiếp sợ, thắt cổ tự tủ. Tôn Sĩ Nghị bàng hoàng cùng một số võ quan vượt sông Nhị sang Gia Lâm. Trưa mồng 5 tết, Quang Trung cùng đoàn quân Tây Sơn chiến thắng kéo vào Thăng Long.

**3. Nguyên nhân thắng lợi ,ý nghĩa lịch sử**

***1. Nguyên nhân thắng lợi***

- Nhờ ý chí đấu tranh chống áp bức bóc lột, tinh thần yêu nước, đoàn kết và hi sinh cao cả của nhân dân ta.

- Dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Quang Trung và bộ chỉ huy nghĩa quân. Quang Trung là anh hùng dân tộc vĩ đại.

2.Ý nghĩa lịch sử.

- Thắng lợi của phong trào Tây Sơn trong việc lật đổ chính quyền phong kiến thối nát Nguyễn- Trịnh- Lê đã xóa bỏ ranh giới chia cắt đất nước, đặt nền tảng cho việc thống nhất quốc gia.

- Thắng lợi của phong trào Tây Sơn trong việc chống quân xâm lược Xiêm và Thanh có ý nghĩa lịch sử to lớn; giải phóng đất nước, giữ vững nền độc lập của tổ quốc, một lần nữa đập tan tham vọng xâm lược nước ta của các đế chế quân chủ phương Bắc.

**Bài 26**

**QUANG TRUNG XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC**

**1. Phục hồi kinh tế , xây dựng văn hoà dân tộc.**

- Bắt tay xây dựng chính quyền mới, đóng đô ở Phú Xuân.

- Ra “chiếu khuyến nông” để giải quyết tình trạng ruộng đất bỏ hoang và nạn lưu vong, nhờ đó sản xuất nông nghiệp được phục hồi nhanh chóng.

- Bãi bỏ hoặc giảm nhẹ nhiều loại thuế, nhờ đó nghề thủ công và buôn bán phục hồi dần.

- Ban “chiếu lập học”, các huyện, xã được nhà nước khuyến khích mở trường học.

Chữ Nôm làm chữ viết chính thức của nhà nước.

**2. Chính sách quốc phòng, ngoại giao**

**a. Âm mưu của kẻ thù.**

+ Sau chiến thắng Đống Đa, nền an ninh và toàn vẹn lãnh thổ vẫn bị đe dọa Phía Bắc Lê Duy Chỉ lén lút hoạt động ở biên giới

Phía Nam :Nguyễn Ánh cầu viện Pháp chiếm lại Gia Định

**b. Chủ trương của Quang Trung**

- Quốc phòng

Thi hành chế độ quân dịch, quân đội gồm bộ binh, thủy binh, tượng binh và kị binh; có nhiều chiến thuyền lớn chở được voi chiến hoặc 500- 600 lính...

- Ngoại giao :

+ Với nhà Thanh quan hệ mếm dẻo nhưng cương quyết bảo vệ từng tấc đất của tổ quốc

+ Với nguyễn Ánh mở cuộc tấn công lớn để tiêu diệt,kế hoạch đang tiến hành Quang Trung đột ngột từ trần(16-9-1792) .

- Quang Toản lên kế nghiệp nhưng từ đó nội bộ triều đình Phú Xuân suy yếu dần.